Triển Khai Các Chiến Lược Giảm Thiểu Nguy Cơ Cho Những Cộng Đồng Có Lây Truyền Covid-19 Tại Địa Phương

Bối Cảnh

Khi một loại vi-rút mới có khả năng biến thành đại dịch xuất hiện, các biện pháp can thiệp phi dược phẩm, được gọi là các chiến lược giảm thiểu nguy cơ cho cộng đồng trong tài liệu này, thường là các biện pháp can thiệp hiện có sẵn nhất nhằm giúp làm chậm quá trình lây truyền vi-rút trong các cộng đồng. Giảm thiểu nguy cơ trong cộng đồng là một bộ các hành động mà người dân và các cộng đồng có thể thực hiện giúp làm chậm việc lây lan vi-rút đường hô hấp. Giảm thiểu nguy cơ trong cộng đồng là công tác đặc biệt quan trọng trước khi vắc-xin hoặc thuốc chữa trị được bán rộng rãi trên thị trường.

Dưới đây là khung hành động mà các sở y tế địa phương và tiểu bang có thể khuyến nghị cho cộng đồng của họ để chuẩn bị sẵn sàng và giảm thiểu nguy cơ lây truyền COVID-19 trong cộng đồng tại Hoa Kỳ. Việc lựa chọn và triển khai các hành động này nên được định hướng theo các đặc tính về lây truyền bệnh tại địa phương, nhân khẩu học, y tế công cộng và khả năng đáp ứng của hệ thống chăm sóc sức khỏe của địa phương.

Mục tiêu

Mục tiêu khi sử dụng các chiến lược giảm thiểu nguy cơ trong cộng đồng có tình trạng lây truyền COVID-19 tại địa phương là làm chậm việc lây truyền bệnh và đặc biệt là để bảo vệ:

- Những người có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng bao gồm những người cao tuổi và các đối tượng thuộc mọi độ tuổi có sẵn bệnh nền (Xem Phụ Lục A)
- Lực lượng chăm sóc sức khỏe và đội ngũ nhân lực trong ngành cơ sở hạ tầng thiết yếu

Các phương pháp tiếp cận này được dùng để giảm thiểu tỉ lệ mắc bệnh và tỉ lệ tử vong cũng như giảm thiểu tác động đến kinh tế và xã hội của COVID-19. Các cá nhân, cộng đồng, doanh nghiệp và tổ chức chăm sóc sức khỏe đều là những thành phần tham gia vào chiến lược giảm thiểu nguy cơ trong cộng đồng. Những chiến lược này nên được triển khai để chuẩn bị sẵn sàng cho và khi có bằng chứng cho thấy xảy ra hiện tượng lây truyền cộng đồng. Các tín hiệu cho thấy đang có tình trạng lây truyền cộng đồng có thể bao gồm việc phát hiện các ca được xác nhận nhiễm COVID-19 mà không có mối liên kết dịch tễ học với các du khách hoặc các ca đã biết hay có trên ba cấp độ lây truyền.

Việc triển khai dựa trên:

- Nhấn mạnh trách nhiệm cá nhân trong việc triển khai các hành động cần thực hiện cho từng cá nhân.
- Trao quyền cho doanh nghiệp, trường học và các tổ chức cộng đồng triển khai các hành động cần thực hiện, đặc biệt là các phương thức có thể bảo vệ những đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng
- Tập trung vào những nơi cung cấp các dịch vụ và cơ sở hạ tầng thiết yếu cho những người có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng
- Giảm thiểu tình trạng gián đoạn trong cuộc sống hàng ngày trong chừng mực có thể

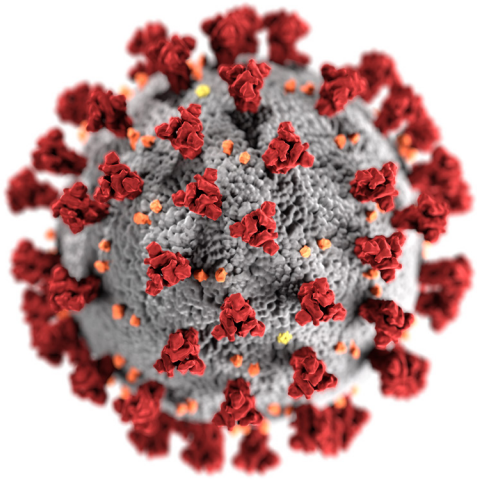

Các nguyên tắc hướng dẫn

- Mỗi cộng đồng có đặc thù riêng và các chiến lược giảm thiểu nguy cơ thích hợp sẽ không giống nhau dựa trên mức độ lây truyền cộng đồng, các đặc tính cộng đồng và dân cư của họ cũng như năng lực địa phương để triển khai các chiến lược (Bảng 1).
- Xem xét mọi khía cạnh của cộng đồng có thể bị ảnh hưởng, bao gồm nhóm dân cư dễ bị nhiễm bệnh nặng nhất và những đối tượng có thể chịu tác động nhiều hơn về kinh tế hoặc xã hội, từ đó chọn ra các hành động phù hợp.
- Quy mô các chiến lược giảm thiểu nguy cơ có thể tăng hoặc giảm tùy vào tình hình diễn tiến tại địa phương.
- Khi xây dựng kế hoạch giảm thiểu nguy cơ, các cộng đồng nên xác định những phương thức nhằm đảm bảo sự an toàn và phúc lợi xã hội cho các nhóm có thể chịu tác động đặc biệt bởi các chiến lược giảm thiểu, bao gồm những người có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng.
- Việc kích hoạt các kế hoạch khẩn cấp cho cộng đồng là điều hết sức quan trọng để triển khai các chiến lược giảm thiểu nguy cơ. Những kế hoạch này có thể cung cấp thêm thẩm quyền và sự điều phối cần thiết giúp triển khai các biện pháp can thiệp (Bảng 2).
- Các hoạt động trong Bảng 2 có thể triển khai vào bất kỳ thời điểm nào bất kể mức độ lây truyền cộng đồng dựa trên hướng dẫn từ các nhân viên y tế địa phương và tiểu bang.
- Cấp độ hoạt động được triển khai có thể khác nhau giữa các địa điểm đã mô tả trong Bảng 2 (ví dụ: chúng có thể ở cấp độ tối thiểu/trung bình cho một địa điểm và ở cấp độ lớn cho một địa điểm khác nhằm đáp ứng nhu cầu ứng phó của cộng đồng).
- Tùy vào mức độ lây lan trong cộng đồng, các sở y tế công cộng của địa phương và tiểu bang có thể cần triển khai các chiến lược giảm thiểu cho bộ phận chức năng y tế công cộng để xác định các ca nhiễm và tiến hành truy tìm những người có tiếp xúc (Bảng 3). Khi được áp dụng, các nỗ lực giảm thiểu tại cộng đồng có thể tạo điều kiện cho các hoạt động y tế công cộng như truy tìm những người có tiếp xúc.

Để tìm hiểu thêm thông tin: **www.cdc.gov/COVID19**

MP 315926-A 10/03/2020

Bảng 1. Các Yếu Tố Địa Phương Cần Xem Xét Để Xác Định Các Chiến Lược Giảm Thiểu

Yếu tố	Các đặc điểm
Dịch tễ học	• Mức độ lây truyền cộng đồng (xem Bảng 3) • Số và loại bùng phát (ví dụ: viện dưỡng lão, trường học, v.v.) • Tác động của việc bùng phát dịch trong việc cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc cơ sở hạ tầng thiết yếu hay các dịch vụ khác • Dịch tễ học ở các khu vực phân quyền xung quanh
Các Đặc Điểm Cộng Đồng	• Quy mô cộng đồng và mật độ dân số • Mức độ hỗ trợ/tham gia của cộng đồng • Quy mô và đặc điểm của nhóm dân cư dễ bị nhiễm bệnh • Khả năng tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe • Phương tiện Giao thông (ví dụ: công cộng, đi bộ) • Các sự kiện lớn đã lên kế hoạch • Các mối quan hệ của cộng đồng với các cộng đồng khác (ví dụ: trung tâm giao thông, địa điểm du lịch, v.v.)
Năng lực chăm sóc sức khỏe	• Đội ngũ chăm sóc sức khỏe • Số lượng cơ sở chăm sóc sức khỏe (bao gồm các cơ sở chăm sóc sức khỏe phụ trợ) • Năng lực xét nghiệm • Năng lực săn sóc đặc biệt • Tình trạng sẵn có của thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE)
Năng lực của lực lượng y tế công cộng	• Đội ngũ y tế công cộng và tình trạng sẵn có về nguồn lực để triển khai các chiến lược • Hỗ trợ có sẵn từ các tổ chức đối tác và các cơ quan chính quyền địa phương/tiểu bang khác

Bảng 2. Các chiến lược giảm thiểu tại cộng đồng theo địa điểm và theo mức độ lây truyền cộng đồng hoặc tác động của COVID-19

Yếu tố	Các hoạt động giảm thiểu tiềm năng theo mức độ lây truyền cộng đồng hoặc tác động của COVID-19 theo địa điểm		
	Từ Không Có tới Tối Thiểu	Từ Tối Thiểu tới Trung Bình	Lớn
Các Cá Nhân và Gia Đình Ở Nhà "Những gì quý vị có thể làm để chuẩn bị, nếu quý vị hoặc một thành viên trong gia đình quý vị bị bệnh, hoặc nếu COVID-19 lây lan trong cộng đồng của quý vị"	• Biết nơi tìm thông tin tại địa phương về COVID-19 và xu hướng số ca bệnh COVID-19 tại địa phương. • Biết các dấu hiệu và triệu chứng của COVID-19 và việc phải làm nếu có triệu chứng: » Ở nhà khi quý vị bị bệnh » Gọi cho văn phòng của nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị trước khi đến khám » Hạn chế đi lại trong cộng đồng » Hạn chế khách đến thăm • Biết những biện pháp bổ sung mà những người có nguy cơ cao và những người dễ bị nhiễm bệnh nên thực hiện. • Thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân (ví dụ: ở nhà khi bị bệnh, rửa tay, thói quen vệ sinh đường hô hấp, vệ sinh các bề mặt thường xuyên chạm vào hàng ngày). • Lập kế hoạch hành động cho hộ gia đình trong trường hợp người trong nhà bị mắc bệnh hoặc các hoạt động hàng ngày bị gián đoạn do COVID-19 trong cộng đồng. » Xem xét lượng thuốc theo toa và mua tự do, thực phẩm và các nhu yếu phẩm khác đủ dùng trong 2 tuần. Biết làm thế nào để giao nhận thực phẩm nếu có thể. » Thiết lập các cách để giao tiếp với người khác (ví dụ: gia đình, bạn bè, đồng nghiệp). » Thiết lập kế hoạch làm việc từ xa, những việc phải làm liên quan đến nhu cầu trông trẻ, cách thích ứng với việc các sự kiện bị hủy. • Biết kế hoạch hành động khẩn cấp tại trường học/nơi làm việc của các thành viên trong gia đình.	• Tiếp tục theo dõi thông tin địa phương về COVID-19 trong cộng đồng của quý vị. • Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân. • Tiếp tục triển khai kế hoạch hành động của gia đình. • Những người có nguy cơ cao bị bệnh nghiêm trọng nên cân nhắc ở nhà và tránh các buổi tụ họp hay các tình huống có khả năng bị phơi nhiễm, bao gồm cả việc du lịch.	• Tiếp tục theo dõi thông tin địa phương. • Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân. • Tiếp tục triển khai kế hoạch của gia đình. • Tất cả mọi người nên hạn chế đi lại trong cộng đồng và điều chỉnh thích ứng với việc gián đoạn các hoạt động thường nhật (ví dụ: trường học và/hoặc nơi làm việc đóng cửa) theo hướng dẫn từ các viên chức địa phương.

Yếu tố	Các hoạt động giảm thiểu tiềm năng theo mức độ lây truyền cộng đồng hoặc tác động của COVID-19 theo địa điểm		
	Từ Không Có tới Tối Thiểu	Từ Tối Thiểu tới Trung Bình	Lớn
Trường học/cơ sở trông trẻ "Những hành động mà các cơ sở trông trẻ, các trường từ mẫu giáo đến lớp 12, các trường cao đẳng và đại học có thể làm để chuẩn bị ứng phó với COVID-19, nếu trường học hoặc cơ sở có các ca nhiễm COVID-19 hoặc nếu cộng đồng có lây lan COVID-19)"	• Biết nơi tìm thông tin tại địa phương về COVID-19 và xu hướng số ca bệnh COVID-19 tại địa phương. • Biết các dấu hiệu và triệu chứng của COVID-19 và việc phải làm nếu có học sinh hoặc nhân viên có triệu chứng tại trường học/cơ sở trông trẻ. • Xem xét và cập nhật kế hoạch hoạt động khẩn cấp (bao gồm việc triển khai các biện pháp cách ly giao tiếp xã hội, học từ xa nếu khả thi) hoặc xây dựng kế hoạch nếu chưa có. • Đánh giá liệu có học sinh hoặc nhân viên nào có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng không và xây dựng các kế hoạch để họ tiếp tục làm việc hoặc tiếp nhận các chương trình học tập nếu có tác động hoặc lây truyền COVID-19 ở mức độ trung bình. » Các phụ huynh có con em có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng nên thảo luận với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của họ về việc liệu những học sinh đó có nên ở nhà trong trường hợp có tình trạng lây lan trong cộng đồng hoặc trong trường học không. » Nhân viên có nguy cao mắc bệnh nghiêm trọng nên có kế hoạch ở nhà nếu có tình trạng lây lan trong cộng đồng hoặc có ca nhiễm bệnh ở trường học. • Khuyến khích nhân viên và học sinh ở nhà khi bị bệnh và thông báo với người quản lý trường học về việc đó (trường nên cung cấp các lựa chọn nghỉ bệnh không bị phạt, cho phép nhân viên ở nhà khi bị bệnh). • Khuyến khích nhân viên/học sinh thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân (ví dụ: ở nhà khi bị bệnh, rửa tay, thói quen vệ sinh đường hô hấp). • Vệ sinh và khử trùng những bề mặt thường xuyên tiếp xúc hàng ngày. • Đảm bảo luôn có sẵn vật tư phục vụ vệ sinh tay trong các tòa nhà.	• Triển khai các biện pháp cách ly giao tiếp xã hội: » Giảm tần suất các buổi tụ họp đông người (ví dụ: hội họp) và hạn chế số người tham dự trong mỗi buổi tụ tập. » Điều chỉnh thời khóa biểu để giảm việc tập trung (ví dụ: xếp xen kẽ giờ nghỉ, giờ vào/tan lớp) » Hạn chế các hoạt động tương tác liên trường » Cân nhắc học từ xa hoặc học trực tuyến tại một số địa điểm • Cân nhắc việc kiểm tra sức khỏe thường xuyên (ví dụ: khám sàng lọc các triệu chứng về hô hấp và nhiệt độ) của học sinh, nhân viên và khách đến thăm (nếu khả thi). • Đóng cửa trường học ngắn hạn và ngừng các hoạt động ngoại khóa khi cần (ví dụ: nếu phát hiện có ca nhiễm trong số nhân viên/học sinh) để vệ sinh và truy tìm những người có tiếp xúc. • Những học sinh có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng nên xem xét triển khai các kế hoạch cá nhân để học từ xa, học trực tuyến.	• Đóng cửa trường học dài hạn hơn và/hoặc quy mô rộng hơn là biện pháp phòng ngừa hoặc vì nhân viên nghỉ làm và/hoặc học sinh nghỉ học. • Hủy toàn bộ các hoạt động hội họp liên quan tới trường học, đặc biệt là những hoạt động hội họp có người tham gia có nguy cơ cao nhiễm bệnh. • Triển khai học từ xa nếu khả thi.

Yếu tố	Các hoạt động giảm thiểu tiềm năng theo mức độ lây truyền cộng đồng hoặc tác động của COVID-19 theo địa điểm		
	Từ Không Có tới Tối Thiểu	Từ Tối Thiểu tới Trung Bình	Lớn
Các cơ sở chăm sóc dành cho người già và người tàn tật, cơ sở cư trú của người cao tuổi và các chương trình chăm sóc người lớn tuổi vào ban ngày "Những việc mà các cơ sở có thể làm để chuẩn bị ứng phó với COVID-19, nếu cơ sở có các ca nhiễm COVID-19, hoặc nếu cộng đồng có lây lan COVID-19)"	• Biết nơi tìm thông tin tại địa phương về COVID-19. • Biết các dấu hiệu và triệu chứng của COVID-19 và việc phải làm nếu có khách hàng/cư dân hoặc nhân viên có triệu chứng. • Xem xét và cập nhật kế hoạch hoạt động khẩn cấp (bao gồm việc triển khai các biện pháp cách ly giao tiếp xã hội) hoặc xây dựng kế hoạch nếu chưa có. • Khuyến khích các biện pháp bảo vệ cá nhân trong đội ngũ nhân viên, cư dân và khách hàng là những người sống ở nơi khác (ví dụ: ở nhà hoặc ở một nơi cụ thể khi bị bệnh, rửa tay, thói quen vệ sinh đường hô hấp). • Vệ sinh những bề mặt thường xuyên tiếp xúc hàng ngày. • Đảm bảo luôn có sẵn vật tư phục vụ vệ sinh tay trong tất cả các tòa nhà.	• Triển khai các biện pháp cách ly giao tiếp xã hội: » Giảm các buổi tụ họp đông người (ví dụ: các sự kiện xã hội theo nhóm) » Điều chỉnh thời khóa biểu để giảm việc tập trung (ví dụ: xếp xen kẽ giờ ăn, hoạt động, giờ vào/tan lớp) » Hạn chế các chương trình có nhân viên bên ngoài » Cân nhắc việc để cư dân ở trong cơ sở và hạn chế tiếp xúc với cộng đồng bên ngoài » Hạn chế khách đến thăm, triển khai khám sàng lọc • Khám sàng lọc các triệu chứng về hô hấp và nhiệt độ của những người tham dự, nhân viên và khách thăm. • Đóng cửa trường học ngắn hạn khi cần (ví dụ: nếu phát hiện có ca nhiễm trong số nhân viên, cư dân hoặc khách hàng là những người ở nơi khác) để vệ sinh và truy tìm những người có tiếp xúc.	• Đóng cửa dài hạn hơn hoặc cách ly cơ sở. • Hạn chế hoặc giới hạn khách đến thăm (ví dụ: tối đa 1 người mỗi ngày).

Yếu tố	Các hoạt động giảm thiểu tiềm năng theo mức độ lây truyền cộng đồng hoặc tác động của COVID-19 theo địa điểm		
	Từ Không Có tới Tối Thiểu	Từ Tối Thiểu tới Trung Bình	Lớn
Nơi làm việc "Những việc các nơi làm việc có thể làm để chuẩn bị ứng phó với COVID-19, nếu nơi làm việc có các ca nhiễm COVID-19, hoặc nếu cộng đồng có lây lan COVID-19)"	• Biết nơi tìm thông tin tại địa phương về COVID-19 và xu hướng số ca bệnh COVID-19 tại địa phương. • Biết các dấu hiệu và triệu chứng của COVID-19 và việc phải làm nếu nhân viên tại sở làm có triệu chứng. • Xem xét, cập nhật và xây dựng kế hoạch tại nơi làm việc có bao gồm: » Chính sách làm việc từ xa và nghỉ tự do » Cân nhắc chính sách nghỉ 7 ngày cho những người có triệu chứng mắc COVID-19 » Cân nhắc các phương thức họp nhóm thay thế theo lịch trình công việc. • Khuyến khích nhân viên và học sinh ở nhà khi bị bệnh và thông báo với người quản lý trường học về việc đó (cơ quan nên cung cấp các lựa chọn nghỉ bệnh không bị phạt cho phép nhân viên ở nhà khi bị bệnh). • Khuyến khích thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân trong đội ngũ nhân viên (ví dụ: ở nhà khi bị bệnh, rửa tay, thói quen vệ sinh đường hô hấp). • Vệ sinh và khử trùng những bề mặt thường xuyên tiếp xúc hàng ngày. • Đảm bảo luôn có sẵn vật tư phục vụ vệ sinh tay trong tòa nhà.	• Khuyến khích nhân viên làm việc từ xa (khi khả thi), đặc biệt là những người có nguy cơ cao bị bệnh nghiêm trọng. • Triển khai các biện pháp cách ly giao tiếp xã hội: » Tăng khoảng cách giữa các nhân viên tại sở làm » Xếp xen kẽ lịch trình công việc » Giảm tiếp xúc xã hội tại nơi làm việc (ví dụ: hạn chế họp mặt trực tiếp, gặp gỡ ăn trưa tại phòng nghỉ, v.v.) • Hạn chế các cuộc tụ họp đông người liên quan đến công việc (ví dụ: các cuộc họp của nhân viên, các buổi họp quan trọng sau giờ làm việc). • Hạn chế đi công tác không cần thiết. • Cân nhắc việc kiểm tra sức khỏe thường xuyên (ví dụ: khám sàng lọc các triệu chứng về hô hấp và nhiệt độ) của nhân viên và khách thăm (nếu khả thi).	• Triển khai thu xếp làm việc từ xa kéo dài (khi khả thi). • Đảm bảo có chính sách nghỉ linh hoạt cho những nhân viên cần ở nhà do trường học/cơ sở trông trẻ đóng cửa. • Hủy chuyến đi công tác không cần thiết. • Hủy các hội chợ thương mại và hội nghị do công ty tài trợ v.v.

Yếu tố	Các hoạt động giảm thiểu tiềm năng theo mức độ lây truyền cộng đồng hoặc tác động của COVID-19 theo địa điểm		
	Từ Không Có tới Tối Thiểu	Từ Tối Thiểu tới Trung Bình	Lớn
Các tổ chức tôn giáo và cộng đồng "Những việc các tổ chức có thể làm để chuẩn bị ứng phó với COVID-19, nếu tổ chức có các ca nhiễm COVID-19 hoặc nếu cộng đồng có lây lan COVID-19)"	• Biết nơi tìm thông tin tại địa phương về COVID-19 và xu hướng số ca bệnh COVID-19 tại địa phương. • Biết các dấu hiệu và triệu chứng của COVID-19 và việc phải làm nếu có nhân viên/thành viên tổ chức có triệu chứng. • Xác định các biện pháp an toàn để phục vụ những người có nguy cơ cao hoặc dễ bị nhiễm bệnh (tiếp cận, hỗ trợ, v.v.). • Xem xét, cập nhật và xây dựng kế hoạch khẩn cấp cho tổ chức, đặc biệt là lưu ý cho các cá nhân có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng. • Khuyến khích nhân viên và các thành viên ở nhà và thông báo với người quản lý tổ chức khi bị bệnh. • Khuyến khích thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân trong tổ chức/các thành viên và nhân viên (ví dụ: ở nhà khi bị bệnh, rửa tay, thói quen vệ sinh đường hô hấp). • Vệ sinh những bề mặt thường xuyên tiếp xúc tại các điểm tụ họp trong tổ chức hàng ngày. • Đảm bảo luôn có sẵn vật tư phục vụ vệ sinh tay trong tòa nhà.	• Triển khai các biện pháp cách ly giao tiếp xã hội: » Giảm bớt các hoạt động (ví dụ: nghi lễ tôn giáo, hội họp nhóm), đặc biệt là các tổ chức có cá nhân có nguy cơ cao mắc bệnh nghiêm trọng. » Cân nhắc việc cung cấp video/âm thanh của sự kiện. • Xác định các cách tiếp tục cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho các cá nhân có nguy cơ mắc bệnh nặng (dịch vụ, bữa ăn, tới đăng ký) trong khi hạn chế các nhóm họp và việc tiếp xúc. • Hủy các buổi tụ tập đông người (ví dụ: >250 người, cho dù con số tối đa là do cộng đồng quyết định) hoặc chuyển thành các buổi tụ tập nhỏ hơn. • Với các tổ chức phục vụ các nhóm dân cư có nguy cơ cao, hủy các buổi tụ họp trên 10 người.	• Hủy các buổi tụ họp tôn giáo và cộng đồng ở bất kỳ quy mô nào.

Yếu tố	Các hoạt động giảm thiểu tiềm năng theo mức độ lây truyền cộng đồng hoặc tác động của COVID-19 theo địa điểm		
	Từ Không Có tới Tối Thiểu	Từ Tối Thiểu tới Trung Bình	Lớn
Các cơ sở y tế và nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe (bao gồm cơ sở ngoại trú, viện dưỡng lão/cơ sở chăm sóc dài hạn, cơ sở nội trú, y tế từ xa) "Những việc các cơ sở chăm sóc sức khỏe bao gồm viện dưỡng lão/cơ sở chăm sóc dài hạn có thể làm để chuẩn bị ứng phó với COVID-19, nếu cơ sở có các ca nhiễm COVID-19, hoặc nếu cộng đồng có lây lan COVID-19)"	• Cung cấp cho nhân viên chăm sóc sức khỏe ([HCP], bao gồm nhân viên tại các viện dưỡng lão và các cơ sở chăm sóc dài hạn) và các hệ thống, công cụ và hướng dẫn cần thiết để hỗ trợ các quyết định của họ nhằm chăm sóc bệnh nhân tại nhà (hoặc tại viện dưỡng lão/các cơ sở chăm sóc dài hạn). • Phát triển các hệ thống để phân loại bệnh nhân qua điện thoại và điều trị y tế từ xa để giảm bớt việc đi tới cơ sở chăm sóc y tế không cần thiết. • Đánh giá các chương trình kiểm soát lây nhiễm tại cơ sở; đánh giá vật tư trang bị bảo hộ cá nhân (PPE) và tối ưu hóa việc sử dụng PPE. • Đánh giá các kế hoạch để theo dõi HCP và các kế hoạch để tăng số lượng HCP nếu cần. • Đánh giá các chính sách về khách đến thăm. • Đánh giá các chính sách nghỉ ốm của HCP (các cơ sở y tế nên cung cấp các lựa chọn nghỉ bệnh không bị phạt để cho phép HCP ở nhà khi bị bệnh). • Khuyến khích HCP ở nhà và thông báo với nhà quản lý cơ sở chăm sóc sức khỏe khi bị bệnh. • Kết hợp với sở y tế địa phương, xác định HCP bị phơi nhiễm và triển khai các biện pháp hạn chế công việc và việc theo dõi cần phải thực hiện. • Thực hiện phân chia trước khi vào cơ sở để xác định nhanh chóng và cách ly bệnh nhân có bệnh về đường hô hấp (ví dụ: phân loại bệnh nhân qua điện thoại trước khi bệnh nhân đến, phân loại bệnh nhân khi họ đến).	• Thực hiện thay đổi về chính sách khách đến thăm để hạn chế phơi nhiễm thêm cho HCP, cư dân và bệnh nhân. Các thay đổi có thể bao gồm việc kiểm tra nhiệt độ/triệu chứng cho khách đến thăm, hạn chế khách đến thăm đi lại trong cơ sở, v.v. • Thực hiện phân loại bệnh nhân trước khi vào cơ sở (ví dụ: phân loại bệnh nhân ở bãi đỗ xe, cửa trước); phân loại bệnh nhân qua điện thoại và điều trị bệnh từ xa để hạn chế việc tới cơ sở chăm sóc sức khỏe không cần thiết. • Chủ động theo dõi tình trạng nghỉ việc và bệnh về đường hô hấp trong đội ngũ HCP và bệnh nhân. • Chủ động theo dõi vật tư trang bị bảo hộ cá nhân (PPE) • Thiết lập các quy trình đánh giá và xét nghiệm số lượng lớn bệnh nhân và HCP có các triệu chứng hô hấp (ví dụ: phòng khám chỉ định cho người bị sốt, lều dựng tạm). • Cho phép HCP bị phơi nhiễm nhưng không có triệu chứng có thể làm việc nhưng phải đeo khẩu trang. • Bắt đầu đào tạo chéo HCP làm việc trong các bộ phận khác phòng trường hợp thiếu nhân viên.	• Hạn chế hoặc giới hạn khách đến thăm (ví dụ: tối đa 1 người mỗi ngày) để giảm lây truyền trong cơ sở. • Xác định các khu vực hoạt động có thể phải tuân theo các tiêu chuẩn chăm sóc thay thế và triển khai các thay đổi cần thiết (ví dụ: cho phép HCP có triệu chứng nhẹ làm việc nhưng phải đeo khẩu trang). • Hủy các thủ thuật tự chọn và không cấp bách • Thiết lập các cơ sở và đơn vị đoàn thể cho số lượng bệnh nhân lớn. • Cân nhắc việc yêu cầu toàn bộ đội ngũ HCP đeo khẩu trang khi ở trong cơ sở tùy thuộc vào nguồn cung.

Bảng 3. Các chiến lược giảm thiểu tiềm năng cho các bộ phận chức năng y tế công cộng

Các hoạt động kiểm soát y tế công cộng theo mức độ lây truyền COVID-19 trong cộng đồng		
Từ Không Có tới Tối Thiểu	Từ Tối Thiểu tới Trung Bình	Lớn
Bằng chứng về các ca nhiễm đã cách ly hoặc lây truyền cộng đồng hạn chế, các cuộc nghiên cứu ca bệnh đang triển khai, không có bằng chứng phơi nhiễm trong bối cảnh cộng đồng lớn, ví dụ: cơ sở chăm sóc sức khỏe, trường học, tụ họp đông người.	Lây truyền kéo dài và/hoặc trên diện rộng với khả năng phơi nhiễm cao hoặc đã được xác nhận trong cộng đồng kèm khả năng tăng nhanh về số ca nghi ngờ.	Lây truyền cộng đồng quy mô lớn, đội ngũ nhân viên chăm sóc sức khỏe bị ảnh hưởng đáng kể, nhiều ca trong cộng đồng như các cơ sở chăm sóc sức khỏe, trường học, các buổi tụ họp đông người v.v.
• Tiếp tục truy tìm những người có tiếp xúc, theo dõi và quan sát những người có tiếp xúc theo như hướng dẫn nhằm tăng tối đa khả năng ngăn chặn xung quanh các ca đã nhiễm. • Cách ly các ca đã xác nhận nhiễm COVID-19 cho đến khi không còn được coi là nguồn lây nhiễm nữa theo hướng dẫn. • Với những người tiếp xúc gần nhưng không có triệu chứng khi tiếp xúc với ca đã xác nhận nhiễm COVID-19, cân nhắc việc hạn chế đi lại dựa trên mức nguy cơ, thực hiện cách ly giao tiếp xã hội. • Việc theo dõi những người tiếp xúc gần nên do khu vực phân quyền thực hiện trong chừng mực khả thi dựa vào các ưu tiên và nguồn lực của địa phương. • Khuyến khích HCP xây dựng các phương thức phân loại bệnh nhân qua điện thoại và điều trị y tế từ xa. • Xét nghiệm những người có dấu hiệu và các triệu chứng giống với bị mắc COVID-19. • Xác định các phương thức hợp lý hóa việc truy tìm những người có tiếp xúc thông qua việc thu thập dữ liệu đã đơn giản hóa và tăng lên nếu cần (nguồn lực bao gồm nhân viên thông qua các trường cao đẳng và những người ứng phó đầu tiên khác, công nghệ v.v.).	• Có thể giảm truy tìm những người tiếp xúc nếu nguồn lực không cho phép, ưu tiên cho những đối tượng có nguy cơ cao (ví dụ: các chuyên viên chăm sóc sức khỏe hoặc những nơi có nguy cơ cao dựa vào nhóm dân cư có thể nhiễm bệnh hoặc cơ sở hạ tầng thiết yếu). • Khuyến khích HCP thực hiện nghiêm ngặt các phương thức phân loại bệnh nhân qua điện thoại và điều trị y tế từ xa. • Tiếp tục xét nghiệm COVID-19 cho những người có triệu chứng, tuy nhiên nếu năng lực xét nghiệm còn hạn chế, ưu tiên xét nghiệm cho các đối tượng có nguy cơ cao.	• Có thể giảm truy tìm những người tiếp xúc nếu nguồn lực không cho phép, ưu tiên cho những đối tượng có nguy cơ cao (ví dụ: các chuyên viên chăm sóc sức khỏe hoặc những nơi có nguy cơ cao dựa vào nhóm dân cư có thể nhiễm bệnh hoặc cơ sở hạ tầng thiết yếu). • Khuyến khích HCP thực hiện nghiêm ngặt các phương thức phân loại bệnh nhân qua điện thoại và điều trị y tế từ xa. • Tiếp tục xét nghiệm COVID-19 cho những người có triệu chứng, tuy nhiên nếu năng lực xét nghiệm còn hạn chế, ưu tiên xét nghiệm cho các đối tượng có nguy cơ cao.

Phụ Lục A: Các bệnh nền có thể gia tăng nguy cơ mắc bệnh COVID-19 nghiêm trọng đối với nhiều người thuộc mọi độ tuổi.

- **Rối loạn máu** (ví dụ: bệnh hồng cầu hình lưỡi liềm)
- **Bệnh thận mãn tính** theo như xác định từ bác sĩ của quý vị. Bệnh nhân được khuyên tránh hoặc giảm liều thuốc vì bệnh thận, hoặc đang điều trị bệnh thận, bao gồm đối tượng đang được lọc thận.
- **Bệnh gan mãn tính** theo như xác định từ bác sĩ của quý vị. (ví dụ: xơ gan, viêm gan mãn tính). Bệnh nhân được khuyên tránh hoặc giảm liều thuốc vì bệnh gan hoặc đang điều trị bệnh gan.
- **Hệ thống miễn dịch bị suy yếu (ức chế miễn dịch)** (ví dụ: khám bác sĩ vì bệnh ung thư và phải điều trị như hóa trị hoặc xạ trị, ghép tạng hoặc ghép tủy, đang dùng corticosteroid liều cao hoặc các thuốc ứng chế miễn dịch khác, HIV hoặc AIDS)
- **Hiện tại hoặc gần đây có mang thai** trong hai tuần qua
- **Rối loạn nội tiết** (ví dụ: bệnh tiểu đường)
- **Rối loạn chuyển hóa** (như các rối loạn chuyển hóa do di truyền và rối loạn ty lạp thể)
- **Bệnh tim** (như bệnh tim bẩm sinh, suy tim sung huyết và bệnh động mạch vành)
- **Bệnh phổi** bao gồm bệnh hen hoặc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (viêm phế quản mãn tính hoặc khí thũng) hay các bệnh mãn tính khác liên quan đến chức năng phổi bị suy giảm hoặc cần oxy tại nhà
- **Các bệnh phát triển thần kinh và liên quan tới hệ thần kinh** [bao gồm rối loạn về não, tủy sống, thần kinh ngoại biên và cơ bắp chẳng hạn như bại não, động kinh (rối loạn co giật), đột quỵ, thiểu năng trí tuệ, chậm phát triển từ mức độ nhẹ tới nghiêm trọng, loạn dưỡng cơ hoặc tổn thương tủy sống].